

Phụ lục

DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐIỆN TỬ: ĐĂNG KÝ KHAI SINH, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ CHO TRẺ EM DƯỚI 6 TUỔI; ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, GIẢI QUYẾT MAI TÁNG PHÍ, TỬ TUẤT

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí, (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực: Hộ tịch- đăng ký thường trú - quản lý thu, sổ-thẻ					
1	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi (2.002621.000.0 0.00.H35)	- 03 ngày làm việc kể từ khi cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ theo quy định; - Trường hợp phải xác minh thì không quá 05 ngày làm việc. <i>* Nếu tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.</i>	- Người có yêu cầu truy cập vào Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Hoặc trên ứng dụng VNeID.	Lệ phí: * Đăng ký khai sinh: - Đăng ký khai sinh quá hạn là 2.500đ - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. * Đăng ký thường trú: - Tại các phường thuộc thành phố Lai Châu: 10.000 đ - Tại các xã, thị trấn còn lại: 5.000đ	- Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009 - Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010 - Luật Hộ tịch ngày 20/10/2014 - Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/10/2014 - Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008 (đã được sửa đổi) - Luật Trẻ em ngày 5/4/2014 - Luật Cư trú ngày 13/11/2020 - Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 9/12/2020 - Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông hai nhóm TTHC đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu quy định mức thu, miễn, giảm,

					<p>thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh</p> <p>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của HĐND tỉnh Lai Châu Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh lai châu</p>
Lĩnh vực: Hộ tịch - đăng ký thường trú - Bảo trợ xã hội - Người có công					
2	<p>Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất</p> <p>(2.002622.000.00.00.H35)</p>	<p>- 18 ngày làm việc đối với nhóm: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng đối với nhóm Người có công</p> <p>- 06 ngày làm việc: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng đối với</p>	<p>- Người có yêu cầu truy cập vào Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn</p> <p>- Hoặc trên ứng dụng VNeID.</p>	<p>Lệ phí:</p> <p>- Đăng ký khai tử quá hạn là 2.500đ</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; trẻ em; cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật, người cao tuổi, người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>- Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009</p> <p>- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010</p> <p>- Luật Hộ tịch ngày 20/10/2014</p> <p>- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/10/2014</p> <p>- Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008 (đã được sửa đổi)</p> <p>- Luật Trẻ em ngày 5/4/2014</p> <p>- Luật Cư trú ngày 13/11/2020</p> <p>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 9/12/2020</p> <p>- Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày</p>

		<p>nhóm đối tượng bảo trợ xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 11 ngày làm việc: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng là người từ đủ 80 tuổi trở lên hưởng trợ cấp hằng tháng - 09 ngày làm việc: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, trợ cấp tử tuất đối với đối tượng do ngành Bảo hiểm XH giải quyết <p><i>* Nếu tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.</i></p>			<p>10/6/2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông hai nhóm TTHC đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh - Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của HĐND tỉnh Lai Châu Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh - Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh lai châu
--	--	---	--	--	--